

ĐÁNH GIÁ VAI TRÒ CỦA HỘ GIA ĐÌNH TRONG PHỤC HỒI RỪNG PHÒNG HỘ ĐẦU NGUỒN VÙNG HỒ THỦY ĐIỆN HÒA BÌNH

Hoàng Liên Sơn

Phòng Nghiên cứu Kinh tế Lâm nghiệp

Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam

TÓM TẮT

Kết quả nghiên cứu cho thấy, trong tổng số 86.979,8ha rừng và đất phòng hộ đầu nguồn (RPHĐN) cho khu vực hồ thủy điện Hòa Bình thì có tới 81.851,9ha, chiếm 94,1% tổng diện tích được giao cho hộ gia đình (HGĐ) quản lý. HGĐ tham gia vào hoạt động phục hồi RPHĐN trong dự án 661, Dự án 747 và dự án RENFODA. HGĐ đóng góp đất đai, công lao động và tham gia vào tất cả các hoạt động phục hồi RPHĐN như trồng mới, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, làm giàu rừng, bảo vệ rừng,... các ban quản lý rừng phòng hộ và ban quản lý dự án chỉ đóng vai trò hỗ trợ, thúc đẩy về mặt kỹ thuật, kinh phí, giống,... và thực hiện kiểm tra, giám sát.

Kết quả phục hồi RPHĐN do HGĐ thực hiện tại vùng hồ thủy điện Hòa Bình cho thấy trong giai đoạn 2005 - 2010 đã có 44.164 HGĐ tham gia phục hồi rừng của dự án 661, phục hồi được 247.236,1ha RPHĐN bao gồm trồng mới 15.446,8ha, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 15.466,8 ha, bảo vệ rừng trồng và rừng tự nhiên được 226.369,8ha với tổng số vốn đầu tư lên tới 42.816,4 triệu đồng; Dự án 747 giai đoạn 1995 - 2008 trồng mới được 16.285,2ha RPHĐN với loài cây chủ yếu là Luồng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh và bảo vệ rừng được 852ha với tổng số vốn đầu tư cho phục hồi RPHĐN và hỗ trợ phát triển kinh tế hộ lên tới 170.947,55 triệu đồng; Dự án RENFODA trồng phục hồi được 341,55ha bao gồm trồng mới 269,55ha, làm giàu rừng và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh được 72,3ha.

Từ khóa: Phục hồi RPHĐN, vùng hồ thủy điện Hòa Bình, hộ gia đình

ĐẶT VẤN ĐỀ

Rừng phòng hộ đầu nguồn (RPHĐN) khu vực hồ thủy điện Hòa Bình có vai trò rất quan trọng trong việc nuôi dưỡng nguồn nước, hạn chế lũ lụt, giảm thiểu xói mòn đất gây bồi lắng lòng hồ. Tuy nhiên, do bị khai thác, sử dụng không hợp lý nên hiện nay hầu hết diện tích RPHĐN này đang bị suy thoái nghiêm trọng. Được sự quan tâm của Nhà nước, trong 20 năm qua đã có rất nhiều các chương trình, dự án trong và ngoài nước đầu tư phục hồi RPHĐN như Chương trình 327, Dự án 661, Dự án 747 (472) và một số dự án quốc tế tài trợ như Dự án RENFODA,... được triển khai nhằm phục hồi và nâng cao khả năng phòng hộ của rừng. Tuy nhiên, khác với những khu RPHĐN khác, RPHĐN vùng hồ Hòa Bình phân bố dọc 2 bên mép hồ đan xen với các phương thức sử dụng đất của 20 xã đồng bào dân tộc sống ở khu vực lòng hồ nên phần lớn RPHĐN vùng hồ Hòa Bình được giao cho các hộ gia đình (HGĐ) quản lý.

Trong tổng số 86.979,8ha rừng và đất RPHĐN khu vực hồ thủy điện Hòa Bình thì có tới 81.851,9ha, chiếm 94,1% tổng diện tích này được giao cho HGĐ quản lý. Như vậy, có thể thấy rằng HGĐ giữ một vai trò rất quan trọng trong việc quản lý, bảo vệ và phát triển RPHĐN ở khu vực hồ thủy điện Hòa Bình. Do vậy, việc làm rõ vai trò

của HGD trong phục hồi RPHĐN ở khu vực làm cơ sở đề xuất những giải pháp thúc đẩy sự tham gia của HGD trong công tác phục hồi RPHĐN vùng hồ thủy điện Hòa Bình là rất cần thiết và có ý nghĩa.

NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Đánh giá thực trạng diện tích đất và RPHĐN do các HGD quản lý tại vùng hồ thủy điện Hòa Bình.

Nghiên cứu các nội dung và hình thức HGD tham gia phục hồi RPHĐN tại vùng hồ thủy điện Hòa Bình.

Đánh giá kết quả phục hồi RPHĐN của HGD vùng hồ thủy điện Hòa Bình.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp kế thừa các số liệu, tài liệu, báo cáo của các dự án: dự án 661, dự án 747, dự án RENFODA, kết quả giao đất giao rừng được triển khai tại khu vực nghiên cứu.

Phương pháp chuyên gia được sử dụng trong phân tích vai trò của HGD trong phục hồi RPHĐN tại khu vực nghiên cứu.

Phân tích và xử lý số liệu trên phần mềm excel 5.0.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Diện tích đất và RPHĐN do các HGD quản lý tại vùng hồ thủy điện Hòa Bình

Bảng 1. Diện tích đất và RPHĐN do HGD quản lý tại vùng hồ thủy điện Hoà Bình

Huyện vùng lòng hồ thủy điện Hoà Bình	Tổng diện tích (ha)	RPH được giao cho các chủ thể quản lý			
		HGD		Đối tượng khác	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
Đà Bắc	25.802,5	24.723,3	95,8	1.079,2	4,2
T.P. Hòa Bình	9.880,6	9.759,4	98,8	121,2	1,2
Cao Phong	5.172,7	4.488,7	86,8	684,0	13,2
Tân Lạc	14.249,2	13.214,1	92,7	1.035,1	7,3
Mai Châu	31.874,8	29.666,4	93,1	2.208,4	6,9
Tổng	86.979,8	81.851,9	94,1	5.127,9	5,9

(Nguồn: Chi cục Lâm nghiệp Hòa Bình, 2009)

Số liệu tại bảng 1 cho thấy, trong tổng số 86.979,8ha rừng và đất RPHĐN cho khu vực hồ thủy điện Hòa Bình thì có tới 81.851,9ha, chiếm 94,1% tổng diện tích này được giao cho đối tượng quản lý là HGD, chỉ có khoảng 5.127,9ha, chiếm 5,9% diện tích rừng và đất RPHĐN của khu vực là được giao cho các chủ thể quản lý khác. Mặc dù tỉnh Hòa Bình đã thành lập 5 BQL dự án 661 cơ sở thuộc 4 huyện Đà Bắc, Mai Châu, Tân Lạc, Cao Phong và BQL rừng phòng hộ Sông Đà nhưng do đặc trưng của

đất và RPHĐN hồ thủy điện Hòa Bình phân bố không tập trung mà tồn tại đan xen với các phương thức sử dụng đất canh tác của 20 xã vùng lòng hồ nên phần lớn diện tích đất và RPHĐN này đều được giao cho các HGD trong khu vực quản lý và phát triển. Các BQL rừng phòng hộ (RPH) thường chỉ có nhiệm vụ xây dựng dự án, tổ chức tiếp nhận, quản lý vốn và tổ chức thực hiện dự án theo kế hoạch được duyệt hàng năm trên các phần đất của các HGD. Như vậy, một thực tế rõ ràng là ở khu vực đầu nguồn vùng hồ thủy điện Hòa Bình, đối tượng chính thực hiện các hoạt động phục hồi RPHĐN là các HGD.

Các nội dung và hình thức HGD tham gia phục hồi RPHĐN tại vùng hồ thủy điện Hòa Bình

HGD ở vùng hồ thủy điện Hòa Bình chủ yếu tham gia các hoạt động phục hồi RPHĐN thông qua việc tham gia vào các chương trình, dự án phục hồi rừng lớn được triển khai trên địa bàn như: Dự án 661, dự án 747 (nay là 472), dự án RENFODA.

Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng (Dự án 661)

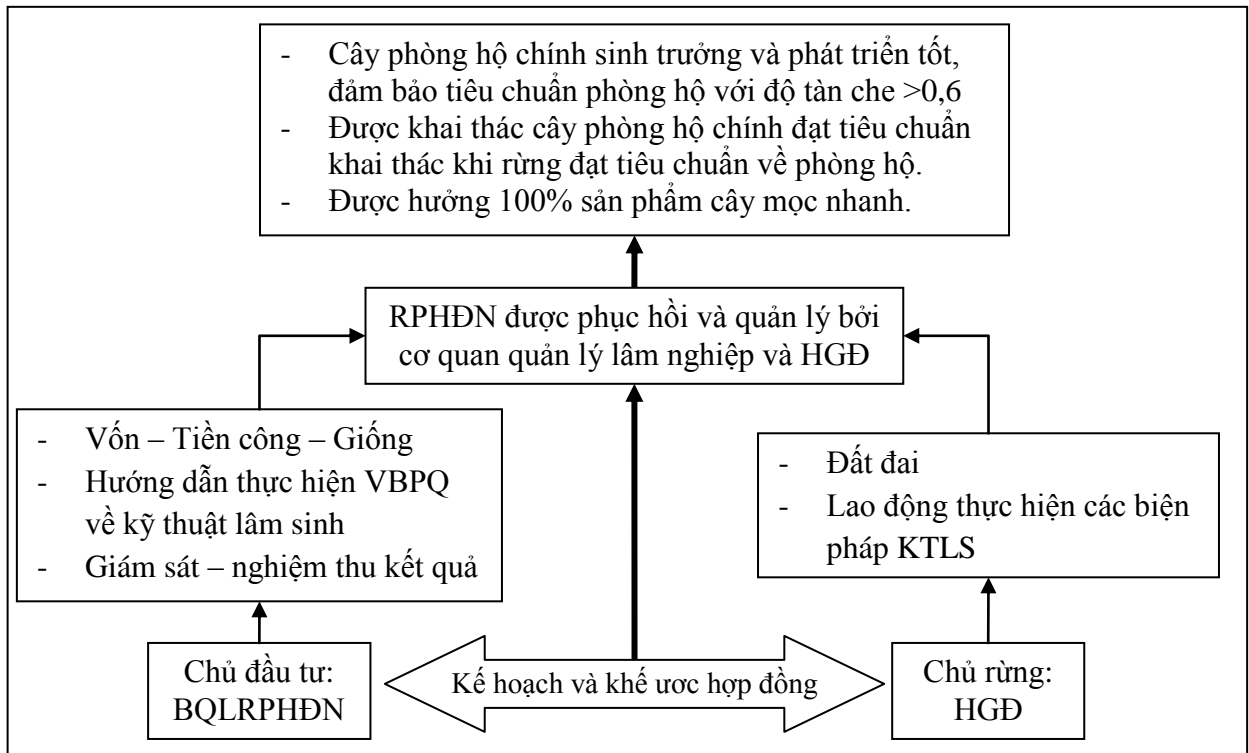
** Nội dung tham gia của HGD trong dự án 661 vùng hồ thủy điện Hoà Bình:*

Bảng 2. Nội dung tham gia của HGD trong phục hồi RPHĐN vùng hồ thủy điện Hòa Bình, dự án 661

Nội dung thực hiện	Mô tả công việc
1. Trồng rừng phòng hộ mới	- Trồng rừng: gồm các khâu xử lý thực bì, làm đất, cuốc hố, vận chuyển cây con, trồng rừng. - Chăm sóc rừng: Trồng dặm, phát luống dây leo, bụi rậm; xới đất và vun gốc trong 3 năm đầu.
2. Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng phòng hộ là rừng tự nhiên	- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: Chủ yếu là áp dụng các biện pháp tác động thấp: bảo vệ khỏi sự phá hoại của con người, gia súc,... để rừng tự phục hồi. - Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh kết hợp trồng bổ sung: Bên cạnh các biện pháp bảo vệ để rừng tự phục hồi thì những nơi thiếu cây tái sinh mục đích tiến hành trồng bổ sung một số loài cây bản địa có giá trị.
3. Nhận khoán bảo vệ rừng phòng hộ là rừng tự nhiên và rừng trồng.	Sau khi các BQL dự án 661 đầu tư xây dựng RPHĐN trên đất của HGD, hết giai đoạn xây dựng cơ bản các BQL giao khoán bảo vệ cho các HGD.

Thông tin tại bảng 2 cho thấy HGD đóng vai trò rất quan trọng trong việc xây dựng RPHĐN vùng hồ thủy điện Hoà Bình, có thể nói HGD là đối tượng chính trực tiếp tham gia thực hiện tất cả các nội dung công việc xây dựng RPHĐN từ khâu trồng rừng cho tới chăm sóc, bảo vệ và sử dụng rừng sau này.

** Hình thức tham gia của HGD xây dựng RPHĐN trong Dự án 661:*



(Nguồn: Tổng hợp tư liệu của các dự án 661, 2010)

Sơ đồ 1. Sơ đồ hình thức tham gia xây dựng RPHDN của HGD trong dự án 661

Qua sơ đồ 1 có thể rút ra một số nhận xét sau:

- Các ban quản lý RPHDN thuộc khu vực vùng hồ thủy điện Hòa Bình chỉ đóng vai trò là chủ đầu tư của dự án chịu sự chỉ đạo, giám sát của Ban quản lý dự án 661 cấp tỉnh và Trung ương. Một điểm khá đặc thù của khu vực hồ thủy điện Hoà Bình là các BQL này lại không có đất để trồng rừng và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh RPH mà tất cả đều phải thực hiện trên đất của các HGD.

- HGD với tư cách là chủ sở hữu đất đai, có lực lượng lao động đóng vai trò là đơn vị thực hiện tất cả các hoạt động phục hồi RPHDN, hưởng lợi từ dự án thông qua việc được chi trả tiền công, hỗ trợ cây giống, phân bón và được hưởng 100% sản phẩm cây phù trợ,... Như vậy, có thể thấy vai trò của các Ban quản lý RPHDN ở khu vực là vai trò chỉ đạo, hướng dẫn và thúc đẩy còn vai trò của HGD chính là vai trò thực hiện toàn bộ các nội dung công việc kỹ thuật có liên quan tới phục hồi rừng.

Dự án 747 (nay là 472)

* Nội dung tham gia của HGD trong dự án 747

Đặc điểm của dự án 747 được triển khai tại Hòa Bình là:

- Diện tích đất được giao cho các HGD phụ thuộc vào quỹ đất hiện có của mỗi vùng (ven hồ, xã ven hồ và vùng nội địa).

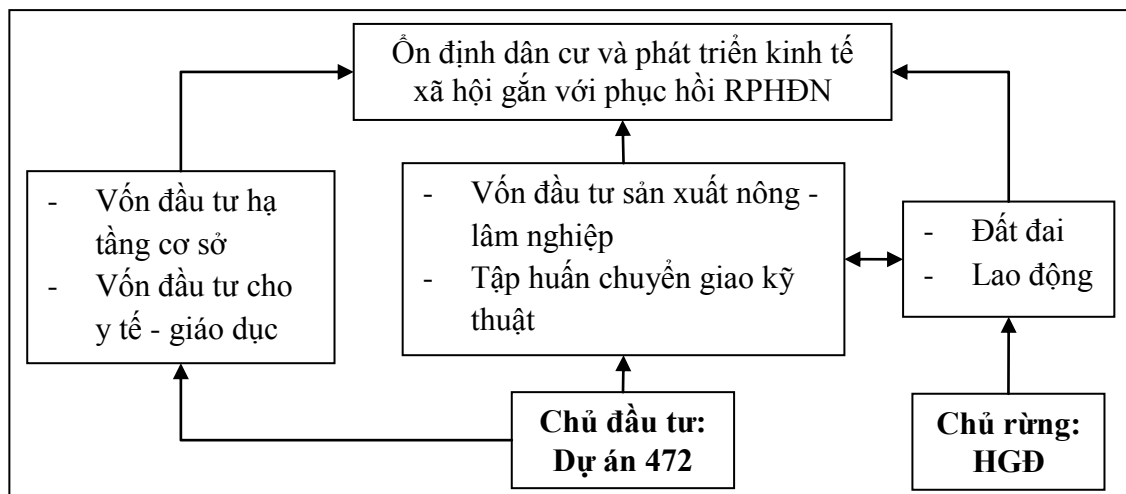
- Các yếu tố về lao động, quy mô nhân khẩu của hộ và dân tộc không được đề cập đến trong quá trình giao đất.

- Cơ cấu vốn đầu tư cho các hoạt động nông - lâm nghiệp phụ thuộc vào diện tích đất lâm nghiệp và nông nghiệp được giao cho HGD.

- Nguồn vốn đầu tư chủ yếu từ ngân sách Nhà nước.

Nhìn chung, trong hoạt động hỗ trợ trồng rừng phòng hộ đầu nguồn tại vùng hồ thủy điện Hòa Bình, dự án chỉ hỗ trợ cây giống, phân bón và tập huấn kỹ thuật được thực hiện kết hợp với dự án 661. HGD tham gia bằng cách bỏ đất, công lao động và được hưởng lợi 100% sản phẩm ở cuối chu kỳ kinh doanh.

* Sự tham gia và hưởng lợi của HGD từ dự án được mô tả qua sơ đồ sau:



(Nguồn: Tổng hợp tư liệu của các dự án 472, 2010)

Sơ đồ 2. Sự tham gia và hưởng lợi của HGD trong dự án 472 vùng hồ Hòa Bình

Qua sơ đồ 2 thấy rằng HGD là đối tượng có đất đai và công lao động để thực hiện các hoạt động phục hồi RPH, thông qua đó HGD có cơ hội nhận được nguồn vốn hỗ trợ đầu tư sản xuất, tập huấn kỹ thuật đồng thời địa phương cũng có cơ hội cải thiện về cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục nâng cao đời sống cho HGD.

Dự án hợp tác kỹ thuật RENFODA

Dự án RENFODA: “Phục hồi rừng tự nhiên vùng phòng hộ đầu nguồn bị suy thoái tại miền Bắc Việt Nam” do Chính phủ Nhật Bản viện trợ nhằm hỗ trợ kỹ thuật cho dự án trồng mới 5 triệu ha rừng (Dự án 661). Dự án gồm 3 hợp phần: Hợp phần Nghiên cứu; xây dựng mô hình trình diễn và thử nghiệm Nông - Lâm trại. Tuy nhiên, thực tế HGD chỉ tham gia vào hoạt động phục hồi RPHĐN ở 2 hợp phần là hợp phần trình diễn và hợp phần thử nghiệm Nông - Lâm trại.

* Nội dung tham gia phục hồi RPHĐN của HGD trong dự án:

Bảng 3. Nội dung tham gia của HGD trong dự án RENFODA ở khu vực RPHĐN hồ thủy điện Hòa Bình

TT	Nội dung tham gia	Diện tích (ha)	
		Hợp phần trình diễn	Hợp phần nông - lâm trại
1	Trồng các loài cây mọc nhanh và bản địa trên đất trống	x	x
2	Làm giàu rừng trên đất rừng nghèo kiệt	x	x

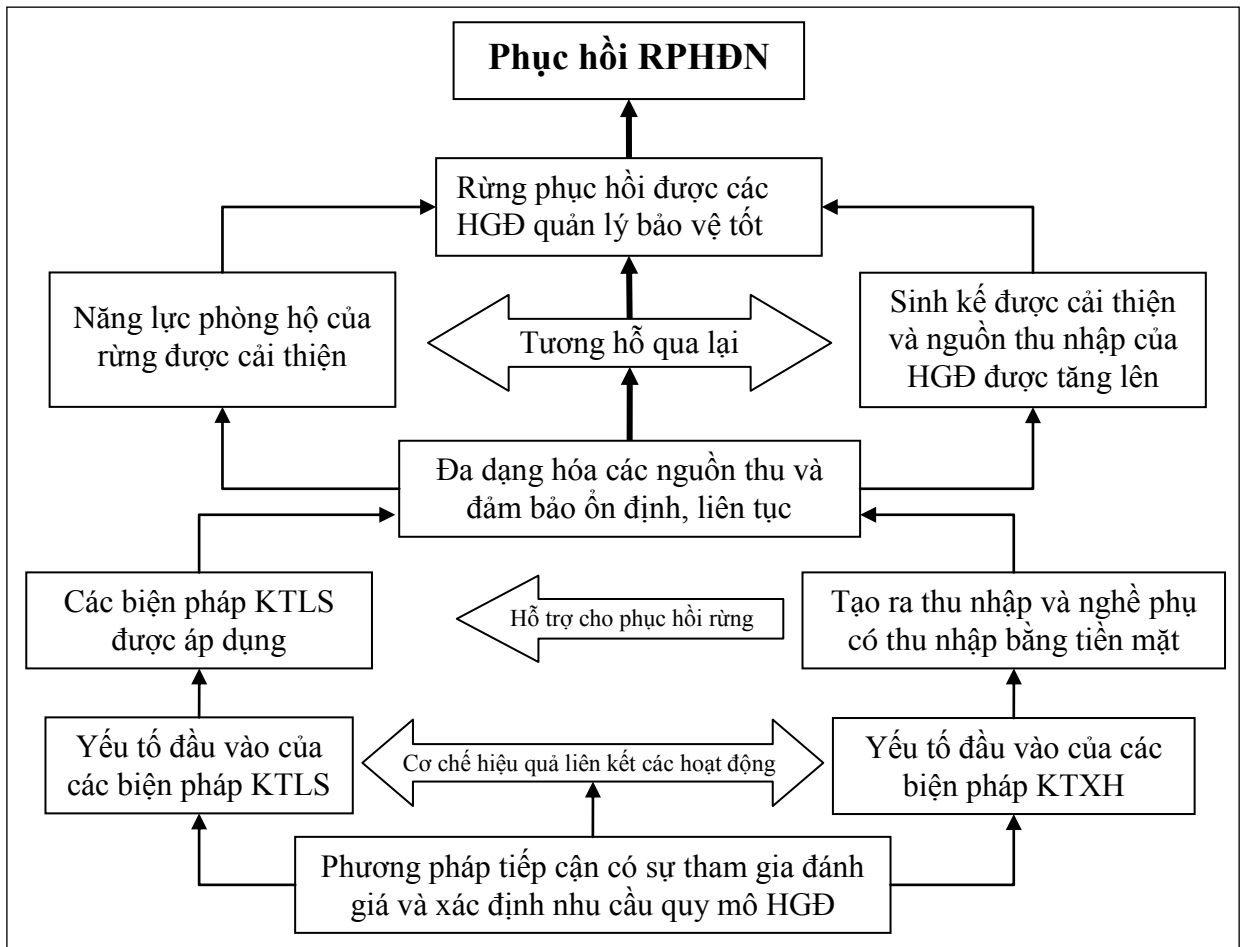
3	Khoanh nuôi XTTSTN	x	x
4	Trồng cây LSNG	x	x
5	Trồng Luồng xen cây bản địa	x	x
6	Trồng cây bản địa dưới tán rừng Keo	x	x

Kết quả tại bảng 3 cho thấy, HGD tham gia vào 6 hoạt động phục hồi RPHĐN vùng hồ thủy điện Hòa Bình của dự án RENFODA bao gồm: Trồng các loài cây mọc nhanh và bản địa trên đất trống; Làm giàu rừng trên đất rừng nghèo kiệt; Khoanh nuôi XTTSTN; Trồng cây lâm sản ngoài gỗ (LSNG); Trồng Luồng xen cây bản địa; Trồng cây bản địa dưới tán rừng Keo được xây dựng trên đất của HGD. Các loài cây bản địa sử dụng trong dự án cũng rất đa dạng, phong phú như Lim xanh, Lim xẹt, Re gừng, Giổi xanh, Sấu, Trám trắng, Sao đen, các loài cây LSNG, Luồng,... Mặc dù diện tích trồng của dự án tuy không lớn nhưng nó lại có ý nghĩa rất lớn trong việc phát triển kinh tế - xã hội cho các HGD vùng lòng hồ, chuyển giao kỹ thuật tiên tiến trong phục hồi rừng.

** Sự tham gia và hưởng lợi ích của HGD từ dự án*

Sự tham gia và hưởng lợi ích của HGD từ dự án được thể hiện tại sơ đồ 3.

Từ sơ đồ 3 cho thấy, Dự án RENFODA đã thể hiện một cách tương đối đầy đủ các vấn đề trong phục hồi RPHĐN: Cách tiếp cận có sự tham gia, lấy người dân (HGD) làm trung tâm; kết hợp chặt chẽ giữa yếu tố kỹ thuật và kinh tế - xã hội trong phục hồi rừng, bên cạnh những giải pháp kỹ thuật phù hợp thì việc tạo lập sinh kế, giải quyết nhu cầu sống cho cộng đồng rất được chú ý; đảm bảo đa dạng hóa nguồn thu nhập cho người dân từ đó giảm áp lực vào tài nguyên rừng, nâng cao hiệu quả phục hồi rừng và khả năng phòng hộ vùng phòng hộ đầu nguồn hồ thủy điện Hòa Bình. Do cả 2 hợp phần của dự án RENFODA đều được thực hiện trên đất của HGD vùng hồ thủy điện Hòa Bình nên sự tham gia của HGD ở đây chủ yếu là đóng góp đất đai, lao động và nhận sự trợ giúp về cây giống, phân bón, hướng dẫn kỹ thuật từ phía dự án để thực hiện các biện pháp phục hồi rừng. Bên cạnh đó, dự án còn có nhiều hỗ trợ khác về mặt kinh tế - xã hội như cung cấp con giống chăn nuôi quay vòng Dê, Bò,... để hỗ trợ sinh kế cho người dân.



Sơ đồ 3. Sự tham gia và hưởng lợi của HGD trong dự án RENFODA
Kết quả phục hồi RPHDN của HGD vùng hồ thủy điện Hòa Bình

a. Kết quả phục hồi RPHDN trong dự án 661

Bảng 4. Kết quả phục hồi RPHDN vùng lòng hồ thủy điện tại Hòa Bình do HGD thực hiện trong dự án 661, giai đoạn 2005 - 2010

Năm	Trồng và chăm sóc rừng trồng		Xúc tiến tái sinh		Bảo vệ rừng		Tổng số	
	Số hộ	ha	Số hộ	ha	Số hộ	ha	Số hộ	ha
2005	3.104,0	3.805,7	244,0	2.146,0	8.195,0	48.114,3	11.543,0	54.065,9
2006	2.789,0	3.310,3	241,0	1.993,4	8.584,0	50.546,2	11.614,0	55.849,9
2007	2.416,0	2.855,2	-	-	3.214,0	30.270,3	5.630,0	33.125,4
2008	1.734,0	1.938,4	-	-	2.821,0	27.377,4	4.555,0	29.315,9
2009	1.354,0	1.627,2	85,0	660,0	3.466,0	32.066,6	4.905,0	34.353,8
2010	1.514,0	1.930,1	78,0	600,0	4.325,0	37.995,2	5.917,0	40.525,2
Tổng	12.911,0	15.466,8	648,0	5.399,4	30.605,0	226.369,8	44.164,0	247.236,1

(Nguồn: Báo cáo kết quả hoạt động phục hồi rừng của UBND tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2005 - 2010)

Bảng 4 cho thấy chỉ tính riêng trong giai đoạn 2005 - 2010 thì tổng diện tích mà HGD tham gia phục hồi RPHĐN vùng hồ thủy điện Hòa Bình đạt 247.236,1ha bao gồm các nội dung công việc: Trồng mới 15.446,8ha, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 15.466,8ha, bảo vệ rừng trồng và rừng tự nhiên được 226.369,8ha, góp phần rất lớn vào việc tăng độ che phủ và nâng cao khả năng phòng hộ đầu nguồn của rừng. Lực lượng hộ gia đình tham gia vào công tác phục hồi rừng của dự án là rất lớn lên tới 44.164 lượt hộ.

b. Kết quả phục hồi rừng trong dự án 747

Bảng 5. Kết quả phục hồi RPHĐN quy mô HGD tại vùng hồ thủy điện Hòa Bình trong dự án 747, giai đoạn 1995 - 2008

Năm	Diện tích phục hồi RPHĐN bởi HGD (ha)			Tổng (ha)
	Trồng mới	KNXTTS	Bảo vệ rừng	
1995	1.000	9	843	1.852,0
1996	1.210	-	-	1.210
1997	1.500	-	-	1.500
1998	1.428	-	-	1.428
1999	1.500	-	-	1.500
2000	-	-	-	-
2001	1.410,2	-	-	1.410,2
2002	3.355	-	-	3.355
2003	2.605	-	-	2.605
2004	1.552	-	-	1.552
2005	380	-	-	380
2006	345	-	-	345
2007	-	-	-	-
2008	-	-	-	-
Tổng	16.285,2	9	843	17.137,2

Kết quả tại bảng 5 cho thấy, trong giai đoạn 1995-2008 các HGD tham gia thực hiện dự án 747 đã phục hồi được 17.137,2ha RPHĐN vùng hồ thủy điện Hòa Bình, trong đó dự án chủ yếu đầu tư cho hoạt động trồng mới RPHĐN với loài cây chủ đạo là cây Luông, từ năm 1995 - 2008 dự án đã đầu tư trồng mới được 16.285,2ha. Hoạt động khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên và hoạt động bảo vệ rừng chỉ được dự án triển khai thực hiện trong năm đầu tiên với diện tích khoanh nuôi được 9ha và nhận khoán bảo vệ rừng được 843ha.

c. Kết quả phục hồi RPHĐN dự án RENFODA

Bảng 6. Kết quả phục hồi RPHĐN do HGD thực hiện ở vùng hồ thủy điện Hòa Bình trong dự án RENFODA

TT	Nội dung tham gia	Diện tích (ha)		Tổng (ha)
		Hợp phần trình diễn	Hợp phần nông - lâm trại	
1	Trồng các loài cây mọc nhanh và bản địa trên đất trống	20,3	183,12	203,42
2	Làm giàu rừng	19,8	49,3	69,1
3	Khoanh nuôi XTTS rừng	3	0	3
4	Trồng cây LSNG	0	31,73	31,73
5	Trồng Luồng xen cây bản địa	7,7	0	7,7
6	Trồng cây bản địa dưới tán rừng Keo tai tượng	26,6	0	26,6
Tổng		77,4	264,15	341,55

Kết quả tại bảng 6 cho thấy, HGD tham gia vào 6 hoạt động phục hồi RPHĐN vùng hồ thủy điện Hòa Bình của dự án với tổng diện tích xây dựng được là 341,55ha. Tổng số HGD tham gia vào các hoạt động phục hồi RPHĐN của dự án cũng tương đối lớn đạt 928 người đối với hợp phần Nông - Lâm trại và hợp phần trình diễn là khoảng 150 HGD. Dự án đã đóng góp một phần quan trọng vào việc phát triển sinh kế, cải thiện đời sống cho cộng đồng địa phương đồng thời qua đó ý thức xây dựng RPHĐN của HGD cũng được cải thiện.

KẾT LUẬN

Từ việc nghiên cứu vai trò của HGD trong phục hồi RPHĐN tại vùng hồ thủy điện Hòa Bình đề tài rút ra kết luận sau:

- HGD có vai trò đặc biệt quan trọng trong phục hồi RPHĐN tại vùng hồ thủy điện Hòa Bình thể hiện ở 94,1% tổng diện tích RPHĐN được giao cho các HGD quản lý và phát triển.

- HGD tham gia vào hoạt động phục hồi RPHĐN chủ yếu thông qua các dự án 661, dự án 747 và dự án RENFODA, trong đó HGD đóng vai trò trực tiếp thực hiện tất cả các hoạt động phục hồi rừng như: Trồng mới, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, làm giàu rừng,... trên đất của mình. HGD đóng góp sức lao động và đất đai để thực hiện các hoạt động phục hồi RPHĐN. Các ban quản lý dự án, ban quản lý RPHĐN trong khu vực chỉ đóng vai trò thúc đẩy, hỗ trợ về vốn, cây giống, tiền công, kỹ thuật,... để hộ gia đình thực hiện phục hồi rừng.

- Kết quả phục hồi RPHĐN do HGD thực hiện tại vùng hồ thủy điện Hòa Bình: Trong giai đoạn 2005 - 2010 đã có 44.164 HGD tham gia phục hồi rừng của dự án 661, phục hồi được 247.236,1ha RPHĐN bao gồm trồng mới 15.446,8ha, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 15.466,8ha, bảo vệ rừng trồng và rừng tự nhiên được 226.369,8ha với tổng số vốn đầu tư lên tới 42.816,4 triệu đồng; Dự án 747 giai đoạn 1995 - 2008 trồng mới được 16.285,2ha RPHĐN với loài cây chủ yếu là Luồng, khoanh nuôi xúc tiến tái

sinh và bảo vệ rừng được 852ha với tổng số vốn đầu tư cho phục hồi RPHĐN và hỗ trợ phát triển kinh tế hộ lên tới 170.947,55 triệu đồng; Dự án RENFODA trồng phục hồi được 341,55ha bao gồm trồng mới 269,55 ha, làm giàu rừng và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh được 72,3ha.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 1994, Quyết định số 747 /QĐ-TTg ngày 7/12/1994 phê duyệt Dự án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng chuyển dân sông Đà giai đoạn 1995 – 2001.
2. Quyết định số 354-CT ngày 11/12/1989 của Chủ tịch HĐBT phê chuẩn quy hoạch vùng đất xây dựng hệ thống rừng phòng hộ lưu vực sông Đà và thủy điện Hoà Bình.
3. Quyết định số 229/CT về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng vùng kinh tế phòng hộ xung yếu ven hồ Hoà Bình.
4. UBND tỉnh Hoà Bình, *Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động phục hồi rừng của tỉnh Hoà Bình giai đoạn 2005 - 2010.*

ASSESSMENT OF INDIVIDUAL HOUSEHOLD ROLE TO FORESTS REHABILITATION IN WATERSHED AREA IN HOA BINH HYDROELECTRICITY

Hoang Lien Son

Forest Science Institute of Vietnam

SUMMARY

The results of the study shown that there were 81,825.9 ha, accounting for 94.1% have been allocated to individual households in total of 86,979.8 ha of protection forests in the watershed areas of Hoa Binh hydroelectricity. The households were involved in 661; 747; and RENFODA projects by contributing forestlands and labors to all forest rehabilitation activities such as: Reforestation, natural forest regenerated, enrichments and forest protection. The Project Management Units (PMUs) were taken the contributed roles of supporting, facilitating in terms of technical aspects; providing budgets and seedlings; and implementing monitoring and evaluation. The results of rehabilitation were made by individual households indicated that there were 44,164 households participated in 661 project during 2005 – 2010 period. They rehabilitated 247,236.1 ha protection forests, including reforestation (15.446,8 ha); natural forest regenerated (15.466,8 ha); and forest protection (226.369,8 ha). With the great budgets are 42,816.4 million VND. Regarding for 747 project, the *Dendrocalamus* (Luồng) is dominated tree plantings under the project supports. There were 852 ha natural forest regenerated and protection. The total 170,947.55 million VND were invested in forest rehabilitation and household economic development. Beside of these projects, the RENFODA project was also created 341.55 ha rehabilitated forests, including reforestation (269.55 ha); natural forest regenerated and enrichment (72.3ha).

Keywords: Forests rehabilitation in watershed area, Hoa Binh hydroelectricity, individual households.